

ĐÌNH VĨNH PHƯỚC (DI TÍCH LỊCH SỬ - VĂN HÓA)

Tọa lạc tại khu phố Vĩnh Phước, phường Thái Hòa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Đình Vĩnh Phước nằm ở vị trí thuận lợi, gần đường dầu lớn, tham quan, cúng viếng dễ dàng. Cổng chính vào đình được xây dựng theo kiểu cổng tam quan, các trụ xây bằng gạch, xi măng, cửa chính rộng khoảng 4m. Trên mái lợp ngói và trang trí hình lưỡng long châu nhật. Trước mặt chính của đình là bức bình phong xây bằng gạch, đá vôi có chiều dài 2m, cao 1,5m. Trên bức bình có cột cờ Tổ quốc và cờ lễ, khắc tên những anh hùng liệt sĩ đã hy sinh trong công cuộc bảo vệ Tổ quốc của địa phương.

1. Tên gọi

Đình Vĩnh Phước

2. Địa điểm – đường đến di tích

Đình thần Vĩnh Phước tọa lạc trên đường 30/4, thuộc khu phố Vĩnh Phước, phường Thái Hòa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Cách trung tâm tỉnh Bình Dương khoảng 13km về hướng Bắc. Đến di tích có thể theo đường ĐT 743 từ thành phố Thủ Dầu Một hướng về Đồng Nai đến trường Trung học cơ sở Thái Hòa quẹo trái theo đường ĐH 401 khoảng 1km nữa là đến Đình thần Vĩnh Phước. Giao thông đường bộ đến di tích được trải nhựa và khá thông thoáng nên rất thuận lợi cho các phương tiện đi lại.

3. Loại hình di tích

Đình thần Vĩnh Phước thuộc loại hình di tích Lịch sử - Văn hóa.

4. Sự kiện, nhân vật lịch sử, đặc điểm của di tích

Theo ông Nguyễn Đăng Nhiều (sáu Nhiều) – người trông coi đình thần lâu năm cho biết: đình thần Vĩnh Phước được xây dựng vào năm 1853 bởi lớp cư dân đầu tiên đến vùng đất này sinh cơ lập nghiệp, có kết cấu theo kiểu chữ khẩu (□), không có cửa hậu, xây tường gạch, lợp ngói móc. Tuy nhiên, theo bản Sắc phong vua Tự Đức thứ V ban cho đình thần Vĩnh Phước hiện còn lưu giữ ở đình, 1853 là năm đình thần Vĩnh Phước được ban Sắc phong. Căn cứ vào cứ liệu này, thì năm

1853 là năm đình được ban Sắc phong chứ không phải là năm đình thần xây dựng như chú sáu Nhiều cho biết. Chúng tôi cho rằng, đình thần Vĩnh Phước đã được xây dựng trước năm 1853, nhưng cụ thể năm nào thì không rõ; có thể khi mới được

tạo lập, đình chỉ là một ngôi nhà nhỏ, đơn sơ đủ để dùng làm nơi thờ tự thần Thành Hoàng và sinh hoạt văn hóa cộng đồng của thôn làng. Đến năm 1853, đình được triều đình nhà Nguyễn ban Sắc phong. Việc được ban Sắc phong là một niềm vinh dự, niềm tự hào, là một sự kiện trọng đại đối với người dân làng Vĩnh Phước năm xưa, nên có lẽ các bô lão cùng bà con trong làng Vĩnh Phước đã nhân sự kiện trọng đại này mà tổ chức khuyến góp công, của xây dựng lại ngôi đình có quy mô với đầy đủ thiết chế thờ tự như ngày hôm nay, đồng thời cho rằng, năm 1853 là năm xây dựng đình thần Vĩnh Phước như chú sáu Nhiều đã cho biết.

Với bề dày lịch sử gần 200 năm tồn tại, đình thần Vĩnh Phước đã chứng kiến bao lần đổi thay địa giới hành chính của vùng đất này. Từ thôn Vĩnh Phước, xã Tân Ba, quận Tân Uyên, tỉnh Biên Hòa đến ấp Vĩnh Phước, xã Tân Ba, huyện Tân Uyên, tỉnh Sông Bé rồi đến tỉnh Bình Dương. Nay là khu phố Vĩnh Phước, phường Thái Hòa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Tuy đã chứng kiến nhiều lần thay đổi địa giới hành chính từ thôn ấp đến xã, huyện và tỉnh, nhưng tên đình thần Vĩnh Phước vẫn được giữ nguyên từ khi khai sơn cho đến nay.

Trong quá trình tồn tại, đình thần Vĩnh Phước trải qua nhiều thế hệ bảo quản, gìn giữ và tu bổ, nhưng vẫn giữ được nét cổ xưa của ngôi đình làng người Việt, thực sự là nơi sinh hoạt văn hóa tâm linh, sinh hoạt văn hóa cộng đồng của làng Vĩnh Phước qua các thế hệ, là địa chỉ đỏ xuyên suốt chiều dài lịch sử - văn hóa làng xã Việt Nam. Trong kháng chiến chống Pháp và Mỹ, đình thần Vĩnh Phước không những là nơi sinh hoạt văn hóa tâm linh, văn hóa cộng đồng mà còn là nơi hoạt động cách mạng của cán bộ, chiến sĩ trong làng như đồng chí Nguyễn Văn Đóc, nguyên là Ca trưởng xã (Chủ Tịch xã), đồng chí Nguyễn Văn Đốc và nhiều đồng chí khác.

Kết cấu theo kiểu chữ khẩu, với bộ khung làm bằng gỗ quý, xây tường gạch bao quanh, lợp ngói móc, trang trí nhiều hoành phi, Liễn đối bằng chữ Hán được thể hiện nhiều kiểu cách khác nhau; có cả chữ chân, chữ thảo, nửa chân, nửa thảo

được sơn son thiếp vàng, cẩn ốc, sơn mài.v.v... Với nội dung phong phú, đa dạng ca ngợi công ơn thần thánh, công đức tổ tiên, quy luật tuần hoàn của tạo hóa, tạo

nên ở đình thần không gian vừa trang nghiêm, cổ kính, vừa tĩnh lặng nên thơ pha lẫn nét sống hiện đại.

Sắc phong Đình Thần Vĩnh Phước:

敕本境城皇之神原贈保安正直侑善之神護國庇民稔著靈應肆
令丕膺耿曼纏念神庥可加贈保安正直侑善敦凝之神乃準福政
縣永輻村依窶本事神其相侑保我黎民

欽哉

嗣德五年拾壹月貳拾玖日

Phiên âm:

Sắc Bôn cảnh thành hoàng chi thần nguyên tặng bảo an chánh trực hựu thiện chi thần, hộ quốc tử dân, nhằm trước linh ứng tứ lung phi ưng cảnh mạn mặc niệm thần hu khả gia tặng. Bảo an chánh trực, hựu thiện đôn ngưng chi thần. Nhưng chuẩn phúc chánh huyện vĩnh phước thôn. Y cụ bôn sự thần kì tương hụ bảo ngã lê dân.

Khâm tai

Tự đức ngũ niên, Thập nhất nguyệt, nhị thập cửu nhật

Tạm dịch: Sắc bôn cảnh thành hoàng trước đây tặng là Thần (Bảo an chánh trực) Hựu thiện, Thần luôn phò bảo vệ đất nước, che chở nhân dân, biểu hiện trước đây có nhiều linh ứng.

Hôm nay, trăm nhận lệnh mạng trời mãi mãi luôn luôn ghi nhớ ơn, công đức của vị quan có nhiều công với nước. Khá gia tặng vị thần bảo an chính trực, Hậu Thiện đôn ngưng (là vị quan thời xưa).

Hôm nay, trăm chuẩn y cho làng Vĩnh Phước, huyện Phước Chánh theo lệ cũ thờ cúng thần, hầu thần, tiếp tục giúp đỡ, bảo vệ con dân của triều đình.

Hãy thành khẩn thi hành sắc này.

Ngày hai mươi chín, tháng mười một, năm Tự Đức thứ năm.

5. Khảo tả di tích:

Đình Vĩnh Phước hiện tọa lạc tại khu phố Vĩnh Phước, phường Thái Hòa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Các cột, kèo của Đình chủ yếu là các loại gỗ quý như sao, xà cừ,... mặc dù đã trải qua năm tháng một số đã xuống cấp, nhưng đa số là con nguyên vẹn.

Tổng diện tích của di tích là 3.944,9 m².

Diện tích bảo vệ khu vực I là: 353,9 m²

Diện tích bảo vệ khu vực II là: 3.591 m²

Vị trí tiếp giáp của di tích như sau:

Phía Bắc giáp đường ĐH 401

Phía Nam giáp nhà bà Nguyễn Thị Lùng (Ban quý tế Đình)

Phía Đông và phía Tây giáp đường đất.

Đình Vĩnh Phước nằm ở vị trí thuận lợi, gần đường dầu lớn, tham quan, cúng viếng dễ dàng. Đình được bao quanh là hệ thống đường đi nội bộ bằng bê tông, và bao bọc bởi hàng rào bảo vệ kiên cố với cột xi măng cốt thép và rào kẽm gai bao quanh.

Cổng chính vào đình được xây dựng theo kiểu cổng tam quan các trụ xây bằng gạch, xi măng, cửa chính rộng khoảng 4m. Trên mái lợp ngói, trên mái trang trí hình lưỡng long châu nhật.

Trước mặt chính của đình là bức Bình phong xây bằng gạch, đá, vôi có chiều dài 4m, cao 2.5m. Trên bức bình có cột cờ tổ quốc và cờ lễ, tấm bia khắc tên những anh hùng liệt sĩ đã hy sinh trong công cuộc bảo vệ tổ quốc của địa phương. Phía trước Bức bình phong này là Đền thờ Ông Hồ - thần cai quản núi rừng được coi như những lực lượng hộ vệ cho thần Thành Hoàng.

Hai bên sân Đình là Miếu thành hoàng và Miếu bà.

Khu vực I của đình có diện tích 353,9 m². Đây là khu vực của ngôi đình chính và nhà túc (tiếp khách).

Về tổng quan kiến trúc ngôi đình được làm bằng toàn gỗ quý, chủ yếu là sao, xà cừ,... có lối kiến trúc theo chữ KHẨU (口), không có cửa hậu, xây tường gạch, mái đình được lợp toàn bộ bằng ngói móc, qua nhiều năm mưa nắng mái ngói phờ rêu phong trông rất cổ kính. Trên đình được trang trí hình lưỡng long tranh châu, ở các góc mái trang trí hình cá hóa rồng. Nền lát gạch đỏ (gạch tàu). Toàn bộ ngôi đình có diện tích hơn 3.50m². (số liệu theo bảng đồ địa chính của di tích).

Toàn bộ ngôi đình có 24 cây cột gỗ tròn được xếp thành 6 hàng, chu vi mỗi cột là 110cm.

Từ cửa chính bước vào ngôi Đình là gian chính điện. gần cửa chính là 3 bàn thờ Tả Điện Tiên, Chánh Điện Tiên và Hữu Điện Tiên.

Phía sau là nơi có bàn thờ Tả Ban, Chánh Trục và Bàn thờ Hữu Ban. Tất cả các bàn thờ được chạm khắc, trang trí hình đầu rồng rất tinh xảo. Trên bàn thờ Chánh trục tượng thờ Bác Hồ - như là người đứng đầu đất nước.

Tiếp theo là gian Trung điện – Nơi đặt bàn thờ Tiên hiền và Hậu hiền được đặt hai bên – là những bậc tiền bối có công xây dựng và trùng tu ngôi đình trong những ngày đầu thành lập. Họ là lớp cư dân đầu tiên đến vùng đất này sinh cơ lập nghiệp, khởi đầu cho quá trình hình thành và phát triển của cư dân ngày nay.

Gian cuối cùng trong đình là gian Chánh điện. Phía trước gian này là ba bàn thờ Tây Hiến, Phúc Lộc Thọ và Đông Hiến. Ngay bàn thờ Phúc Lộc Thọ có một chiếc bàn lớn, đây là nơi để người dân đặt lễ vật cúng Đình trong các dịp lễ.

Trung tâm ngôi đình là bàn thờ Thần. Trên bàn thờ có một chiếc hộp gỗ nhỏ để sắc phong. Chiếc hộp này chỉ được mở ra trong các ngày lễ lớn như lễ Kỳ yên để lấy sắc phong làm lễ cúng. Hai bên bàn thờ Thần là bàn thờ Tả Ban và Hữu Ban – lực lượng hầu cận, phò tá Thần.

Văn hóa Hán – Nôm ở Đình Vĩnh Phước:

Đình Vĩnh Phước còn lưu giữ một công trình chữ Hán Nôm còn lưu lại cho đến ngày nay như liễn đối tại đình, Sắc phong.

Ở đình Vĩnh Phước số liễn đối khá nhiều, có giá trị về mặt lịch sử - văn hóa như sau:

保守基圖英雄楊氣魂

護持國運致士顯威雲

Bảo thủ cơ đồ anh hùng dương khí hồn

Hộ trì quốc vận trí sĩ hiển uy linh

Tạm dịch:

Gìn giữ cơ đồ mới nên khí phách anh hùng

Hộ trì nước non chí sĩ mới nên uy linh

山鼎威儀防邪魅

林松萬里護良人

Sơn đỉnh uy nghi phòng tà mị

Lâm tùng vạn lí hộ lương nhân

Tạm dịch:

Núi non hùng vĩ, phòng tà khí yêu ma

Tùng lâm muôn dặm, chở che lương nhân

俎豆千秋因教稼

馨香萬古為明農

Trở đậu thiên thu nhân giáo giá

Hình hương vạn cổ vì minh nông

Tạm dịch:

Ngàn thu mâm cỗ, nhân mùa lúa chín

Muôn thuở hương thơm, nhà nông tươi sáng

嗣德五年

Tự Đức ngũ niên

Tạm dịch: Vua Tự Đức thứ năm

地輪月轉度合氣節分

天運年封濟風調雨順

Địa luân nguyệt chuyển độ hợp khí tiết phân

Thiên vận niên phong tế phong điều vũ thuận

Tạm dịch:

Đất chuyển, thời gian vắn xoay, khí tiết phân chia

Trời xoay, tháng năm tuần hoàn, gió hòa, mưa thuận

感迎聖扶傾平安社稷

意念神恩救弱定豐疆

Cảm nghinh thánh phù khuynh bình an xã tắc

Ý niệm thần ân cầu nhược định phong cương

Tạm dịch:

Hết lòng nghinh đón ơn thánh phù giúp, xã tắc được bình an

Nhớ ơn thần thánh chở che, nhân dân được yên định, thịnh cường

永久長存鄉村尊聖德

福來祿到萬家敬神靈

Vĩnh cửu trường tồn hương thôn tôn thánh đức

Phúc lai lộc đáo vạn gia kính thần linh

Tạm dịch:

Tôn sùng thánh đức, xóm làng trường tồn vĩnh cửu

Kính tôn thần thánh phúc tới, lộc đến muôn nhà

民保國護

(乙丑年仲冬吉日

永福本村鄉職仝造)

Hộ quốc bảo an

(Ất Sửu niên trọng đông cát nhật

Vĩnh Phước bản thôn hương chức đồng tạo)

Tạm dịch:

Phù hộ đất nước, chở che nhân dân

(Ngày tốt mùa đông năm Ất Sửu

Hương chức, thôn bản Vĩnh Phước cùng tạo dựng)

直正安保

Bảo an chính trực

Tạm dịch: Giữ an chánh trực

恩神賴仰

Ngưỡng lại ân thần

Tạm dịch: Ngưỡng vọng và cậy nhờ ơn thần thánh

聖德端莊百姓合同共仰

神恩燦爛萬家和望封歌

Thánh đức đoan trang, bách tính hợp đồng cộng ngưỡng

Thần ân xán lạn, vạn gia hòa vọng phong ca

Tạm dịch:

Đức của thánh đoan trang, trăm họ cùng ngưỡng vọng

Ơn của thần rực rỡ, muôn nhà hợp ý hoan ca

聖以威名萬古威名普照

(丙寅年春月造)

神而靈應千秋靈應無私

(旭詞市首鄉家梨奉供)

Thánh dĩ uy danh vạn cổ uy danh phổ chiếu

(Bính Dần niên xuân nguyệt tạo)

Thần nhi linh ứng thiên thu linh ứng vô tư

(Húc Từ Thị Đạo hương gia lê phụng cúng)

Tạm dịch:

Đức của thánh chiếu khắp đã uy danh, muôn thuở mãi uy danh

(Tạo tác tháng giêng mùa Xuân năm Bính Dần)

Ơn của thần vô ngần đã linh ứng, ngàn năm mãi linh ứng

(Hương gia lê húc Từ Thị Đạo phụng cúng)

靈英古萬

(甲子年十一月十五日)

旭門新泰或村建造楊文黎夫妻奉供)

Vạn cổ anh linh

(Giáp Tí niên thập nhất nguyệt thập ngũ nhật)

Húc môn tân thái hoặc thôn kiến tạo Dương Văn Lê phu thê phụng cúng)

Tạm dịch:

Muôn thuở anh linh

(Ngày 15 tháng 11 năm Giáp Tí

Lập thôn từ ánh sáng ban mai, Phu thê Dương Văn Lê phụng cúng)

自古咸歌沐德四民利樂

(庚午年貳月初七日)

由今共佈霑恩萬物康寧

(會良友同奉供,師長范氏賢主長杜氏通)

Tự cổ hàm ca mội đức tứ dân lợi lạc

(Canh Ngọ niên nhị nguyệt sơ thất nhật)

Do kim cộng bố triêm ân vạn vật khang ninh

(Hội lương hữu đồng phụng cúng, Sư trưởng Phạm Thị Hiền, Chủ trưởng Xã Thị Thông)

Tạm dịch:

Tự cổ ngợi ca, đức sáng ngời tứ dân được lợi lạc

(Ngày 7 tháng Giêng năm Canh Ngọ)

Do nay cùng có công khai hóa, muôn vật được khang trang

(Bạn cùng hội Lương phụng cúng: Sư trưởng Phạm Thị Hiền, trụ trì Phạm Thị Thông)

聖德大高求必靈禱必應

(丙子年孟春造)

神功宏遠視無形聽無聲

(鄉主徐文跬印氏?奉供)

Thánh đức đại cao, cầu tất linh, đảo tất ứng

(Bính Tí niên mạnh xuân tạo)

Thần công hoằng viễn, thị vô hình, thính vô thanh

(Hương chủ Từ Văn Khuê Ngang Thị ? phụng cúng)

Tạm dịch:

Đức của thánh lớn, cao, cầu tất linh, nguyện tất ứng

(Tạo lập tháng Giêng năm Bính Tí)

Công của thần rộng, xa, xem không thấy hình, nghe không có tiếng

(Hương chủ Từ Văn Khuê, Ngang Thị ? phụng cúng)

隨地存誠寧不澤

同時獲福自無疆

Tùy địa tồn thành ninh bất trạch

Đồng thời hoạch phúc tự vô cương

Tạm dịch:

Hướng đất tọa thành, không chỗ đậm lây

Tựa phước nay được hưởng, há đấm đơn sai

仰聖德之昭彰薰陶骨髓

沐神恩之浩蕩漸染皮膚

(阮文依奉供)

Ngưỡng thánh đức chi chiêu chương huân đào cốt tủy

Mộc thân ân chi hạo đãng tiệm nhiễm bì phu

(Nguyễn Văn Y phụng cúng)

Tạm dịch:

Vọng hưởng sự nồng ấm, sáng sủa từ trong cốt tủy của thánh đức

Được ân sủng vô ngần, thấm dần từ ngoài da vào cửa thần linh

(Nguyễn Văn Y phụng cúng)

煙生香裡祥雲合

花發庭前瑞氣明

Yên sinh hương lí tường vân hợp

Hoa phát đình tiền thụ khí minh

Tạm dịch:

Hương khói hợp thành mây lành tỏa sáng

Hoa sân đình tạo thành khí sáng như ngọc

香呈寶鼎時招福

燈燭珠花日進財

Hương trình bảo đỉnh thời chiêu phúc

Đăng chúc châu hoa nhật tiến tài

Tạm dịch:

Đốt nhang, cầu nguyện thời được phước

Đèn đuốc, hoa quả mỗi ngày mong phát tài

隨地存誠寧不澤

同時護福自無疆

Tùy địa tồn thành ninh bất trạch

Đồng thời hoặc phúc tự vô cương

Tạm dịch:

Hương đất tỏa thành, không chỗ đầm lầy
Tựa phước nay được hưởng, há đấm đơn sai

香馥錦堂疑瑞氣

燭明金屋吐祥光

Hương phước Cẩm Đường nghi thụy khí

Chúc minh Kim Ốc tỏa tường quang

Tạm dịch:

Khí lành như hương thơm khắp Cẩm Đường

Ánh sáng lành tựa như đuốc roi cả Kim Ốc

座樓金

Kim Lô tọa

Tạm dịch: Tòa Kim Lô

駕雨騰雲靈莫測

出明八倍妙無窮

Giá vũ đằng vân linh mạc trắc

Xuất minh bát bội diệu vô cùng

Tạm dịch:

Gió mưa ùng ùng, linh thiêng khôn lường

Sáng ra bát bội, diệu linh vô cùng

亭福永

Vĩnh Phước đình

Tạm dịch: Đình Vĩnh Phước

聖德巍峨標北海

神威顯赫貫南天

Thánh đức nguy nga tiêu bắc hải

Thần uy hiển hách quán nam thiên

Tạm dịch:

Thánh đức nguy nga khắp cả biển Bắc

Thần uy nghi, hiển hách suốt cả trời Nam

廟古靈

Linh cổ miếu

Tạm dịch: Miếu linh thiêng muôn thuở

廟貌鼎祈光日月

礼文煥 ? 1 耀乾坤

Miếu mạo đỉnh kì quang nhật nguyệt

Lễ văn hoán ? diệu càn khôn

Tạm dịch:

Miếu mạo sáng như vầng nhật nguyệt

Lễ văn luôn làm sáng cả đất trời

照普恩神

Ân thần phổ chiếu

Tạm dịch: Ân đức thần thánh chiếu rọi khắp nơi

高堂顯赫田園農稔萬載共神恩

(永福村鄉職仝造)

巍閣英靈老幼安康四民資聖德

(歲次乙丑八月拾八日)

Cao đường hiển hách điền viên nông nẫm vạn tải cộng thần ân

(Vĩnh Phước thôn hương chức đồng tạo)

Nguy các anh linh lão ấu an khang tứ dân tư thánh đức

(Tuế thứ Ất Sửu bát nguyệt thập bát nhật)

Tạm dịch:

Cao đường hiển hách, ruộng vườn tươi tốt, muôn thưở cậy ơn thần thánh

(Hương Chức thôn Vĩnh Phước đồng tạo lập)

Đài các nguy nga, anh linh, tứ dân nhờ ơn thánh đức, già trẻ được an khang

(Ngày 18 tháng 8 năm Ất Sửu)

保龍福永

Vĩnh Phước Long Bảo

Tạm dịch: Bảo Long Vĩnh Phước

聖德及群黎萬古

神恩施眾庶千秋

Thánh đức cập quần lê vạn cổ

Thần ân thi chúng thứ thiên thu

Tạm dịch:

Đức thánh đến với nhân dân muôn thưở

Ơn thần ban dân chúng ngàn thu

明燈彩映祥煙靄

寶鼎香浮瑞氣融

Minh đăng thái ánh tường yên ái

Bảo đỉnh hương phù thụ khí dung

Tạm dịch:

Tia sáng lành của ánh đèn rọi ngùn ngụt

Khí hương phù thụ của ngọc đỉnh sáng lò

照日宮牆之美秀

百年神聖之封疆

Chiếu nhật cung tường chi mỹ tú

Bách niên thần thánh chi phong cương

Tạm dịch:

Mặt trời chiếu rọi đẹp cung tường

Trăm năm phong cương thần thánh

龍涎永結平安字

豹髓福懸富貴花

Long diên vĩnh kết bình an tự

Báo tủy phúc huyền phú quý hoa

Tạm dịch:

Long mạch nối kết sự bình an tồn tại mãi

Thất bó sự hoang phí là phúc cho giàu sang

赫赫流光揚海國

堂堂遺銀表清惶

Hách hách lưu quang dương hải quốc
Đường đường di ngân biểu thanh hoàng

Tạm dịch:

Rực rỡ hào quang, ngời biển cả
Đường đường di tượng, rạng trời xanh

百未盥君首

萬物米為先

Bách vị cổ quân thủ

Vạn vật mễ vi tiên

Tạm dịch:

Trăm vị tổ nghề, nghề ruộng muối là đầu
Trong muôn vật, muối gạo là trước hết

6. Sinh hoạt văn hóa, tín ngưỡng liên quan đến di tích:

Hiện nay, di tích Vĩnh Phước vẫn duy trì hình thức lễ hội truyền thống từ xưa đến nay, đó là lễ hội Kỳ Yên - một trong những lễ hội lớn nhất của đình, cụ thể hàng năm, đình Vĩnh Phước có hai lễ kỳ yên lớn là vào mùng 8 tháng 2 và 18 tháng 8 âm lịch.

Nghi thức sắp xếp vị trí và cách thức đọc văn tế cho đại lễ kỳ yên của đình thân Vĩnh Phước:

Phần 1:

Cử soát tế vật (kiểm soát lễ vật).

É mao huyết (bỏ lông, huyết không sạch)

Chấp sự giả các tư kỳ sự. (vào lãnh dùi trống đứng xá).

Phân ban (ai về nhà nấy)

Khởi thái bình tinh (đánh mõ 3 hồi)

Khởi chính cổ (lệnh, kiêng, chiêm, trông châu)

Nhạc sanh tựu vị

Nhạc sanh cử nhạc hoặc tấu cử thành (ba hồi chín chập)

Bô lão tựu vị

Nghệ quán tây sở - quán tây

Phục vì – quì – niệm hương, thượng hương.

Nghênh thần cúc cung bái (Hung, bái 4 lạy) xong

Sáo thổi (đi ra ngoài)

Bôn thôn tựu vị (Bô lão, cổ vấn, tập thể Ban quý tế tựu vị)

(Mỗi người 4 lạy – xong)

PHẦN 2:

Chánh tế tựu vị

Đông hiến, tây hiến tựu vị

Quán tây – quì

1. Hành sơ hiến lễ

Nghệ hương án tiền (quì, chiêm tữu)

Nghệ thân vị tiền (tấn tước, hiến tước)

Hành phân hiến lễ

Tuyên cáo văn – chuyển chúc, tuyên đọc. Xong.

Phủ phục: Hung, bái (2 lạy)

2. Hành á hiến lễ (như lần 1)

Quì, tiến tước, hiến tước

Phủ phục, hung, bái (2 lạy) Hung bình thân.

3. Hành chung hiến lễ

Nghệ nhân vị tiên.

Quì, tiến tước, hiến tước.

Phủ phục: hung, bái (2 lạy) Hung bình thân. (chánh, phó tế ra)

Điểm trà (Hội hương vào lạy hết 4 lạy)

Chánh, phó tế vào

Từ thân cúc cung bái (4 lạy)

Lễ tất (đốt văn tế) – (hạ đàn hồi trống 1 hiệp)

- Toàn thể hương chức, chức sắc trong Ban quý tế lần lượt quy bái

- Toàn dân trong thôn, xóm quy bái

- Bế mạp trong ngày (khoảng 14 giờ)

- Ngoài ra nếu có cúng hát bội sẽ kéo dài 3 ngày (hát tuồng tích cổ tùy chọn cho lễ năm cúng)

- Làm lễ tất tôn vương và bế mạp.

Bản văn bài xướng đọc lễ kỳ yên tế vị thần Vĩnh Phước thôn

Việt Nam tế thần Niên.

Bát hoạt.

Kiến sắc việt

Thập bát nhật

Giáp thân lương thìn

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Bình Dương tỉnh, Tân Uyên huyện, Thái Hòa xã, Vĩnh Phước thôn.

Bổn thôn nhân dân... ..

Chánh tế:

Bồi tế

Hương đình

Cập bình đình từ suất

Tịnh đích mục đẳng cấp

Nam phụ lão ấu

Đại tiểu đẳng

Cẩn vĩ can lạp

Tư thành thánh chước

Chi ghi

Cam chiêu

Cáo vu

Thành hoàng bổn xứ tôn thần

Sắc tặng bảo an chánh trực

Hựu thiên đôn ghi chi thần

Chư vị tôn thần

Tả ban liệt vị chi thần

Hữu ban liệt vị chi thần

Thiên y a la

Lãng bà chúa ngọc

Phu nhân chi thần

Sơn lâm hồ trạch chi thần

Cốc thần tôn thần

Tư nông thổ trạch chi thần

Tĩnh tiên khê thủy chi thần

Tiền hiền khai khẩn chi vị

Hậu hiền khai khẩn chi vị

Tiên sư chi vị

Chiến sĩ vị quốc

Vong thân chi vị

Đồng thừa lai cát

Công giáng bình an

NGHI TẾ THẦN:

Vi – Tế thứ Niên Ngoạt kiên Ngoạt sóc. Việt. Thập lục nhật Nhật. Lương thời – Việt Nam quốc.

Chánh bái. Cố vấn.

..... chánh tế - Trưởng ban

..... Bồi tế tả ban – Phó ban Hữu ban
phó ban - Tiền hiền thủ quỹ hậu hiền – thư ký. suất đồng niên. Phó xã: Giao liên ấp: Bồn thôn hương chức – Tân cựu – nam phụ lão ấu – Đại tiểu đẳng – Cần vĩ bàn sạng – Tư Thạnh sanh lễ - thanh chúc thứ phẩm chi nghi.

Cảm chiêu – cáo vu

Bồn cảnh thành hoàng – gia tăng chánh trực – bảo an đôn ngưng – hữu vị chi thần – tả ban liệt vị tôn thần – Hữu ban liệt vị tôn thần – Tiền hiền khai khẩn – Hậu hiền khai khẩn – Ngũ phương – Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ - tiên nương – Ngũ phương trụ trạch chi thần – Thổ thần chi vị - Tiên nông chi thần. Đẳng đẳng linh thần – Đồng lai phối hưởng.

Viết – Cung vi – Tôn thần – Phú hữu tứ thổ - Bảo thủ dân sanh – San hà tác tráng – Giảng sách lưu hình. Đúc vi cáo trạch – Sung tự thả linh – Tứ diên thiết tịch – yết cáo cung trần – nguyện kỳ chiếu giám – tứ vị khương ninh – ngưỡng lạy tôn thần – chi đại đức giả.

Phục vi – cảm cáo

NGHI LỄ HẬU BỒI

Vi – tế thứ Niên Ngoạ kiên Ngoạ sóc.
Việt. Thập lục nhật Nhật. Lương thời – Việt Nam quốc

Chánh tế - Bồn thôn hương chức – Tân cựu nam phụ lão ấu – Đại tiểu đẳng – Cẩn vĩ bàn soạn – Tư thạnh sanh lễ - thanh chúc thứ tu chi nghi.

Cảm chiêu – cáo vu

Tiền đội viên quan chi linh – hậu đội viên quan chi linh – Tiền hương chức chi vị - Hậu hương chức chi vị - Hạ cập nam phụ lão ấu – Đại tiểu đẳng – đẳng đẳng linh hồn – đồng lai phối hưởng.

Viết – cung vi – tôn linh tiền bồi – hiển hích thiên thu – chiêu thì vạn tổ - sáng tạo quy mô – lưu truyền pháp độ - trực đạo nhi hành – công tâm cử thổ - Bất ý bất thiên – Vô ý vô cố - Tư nhơn tiết trị - Đông thiên – ngộ tạ thần linh – Cung trần lễ số - tư tích công lao – Bất vong ái mộ - Bàn soạn cung trần – tửu hào cụ bố - Giảng vĩ trình tường – Nguyện kỳ chiếu cố - vu nguyện – Nhơn hữu dư tài – Hành tri nhượng lộ - Thị bất quay tranh – gia vô bé hộ - ngưỡng lạy tôn linh – Chi hồng huệ dã.

Phục vi thượng hưởng

Ngoài hai ngày lễ kỳ yên lớn trong năm của đình, vào các ngày rằm hàng tháng, nhân dân quanh vùng thường dâng hương, hoa thể hiện tấm lòng thành kính của mình đối với vị thần theo quan niệm của họ là bảo vệ, che chở cho họ.

Hàng năm tại đình thường cúng bái vào các ngày như:

- Lễ thượng nguyên, trung nguyên, hạ nguyên cúng vào các ngày rằm các tháng giêng, tháng bảy, tháng mười âm lịch. Thường hoa quả, bánh trái.

- Tết đoan ngo: 5/5 âm lịch, thường cúng hoa quả, trái cây.

7. Các hiện vật có trong di tích

1 trống cổ lớn.

1 trống cổ hát bội

1 mõ gỗ mít từ ngày đầu xây dựng đình

2 chiêng đồng xưa

1 chuông đồng đẽm nhỏ.

4 bộ lu đồng vàng xưa (2 bộ nhất, 2 bộ nhì)

9 lu nhang bằng xi măng sơn giả đồng.

2 trống nhỏ (dùng để cúng đám tang cho dân làng và Hội viên qua đời).

2 tủ gỗ xưa bằng gỗ đen cất vật tư (tủ nhỏ)

1 trống tung nhịp xanh

1 chèn lệnh khởi cúng

1 lu nhang men xưa bàn lễ.

8. Giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, thẩm mỹ của di tích

Đình đã hình thành gần 200 năm (1853 – 2014) trên vùng đất Bình Dương mang đậm phong cách kiến trúc mỹ thuật của một ngôi đình Nam Bộ xưa, còn bảo tồn được phần lớn nếp sinh hoạt văn hóa và các nghi thức thờ cúng truyền thống của đình làng Việt Nam.

Đình Vĩnh Phước mang đậm tính chất của đình làng Việt Nam, có phong cách kiến trúc độc đáo. Đình là một di tích lịch sử - văn hoá mang đậm nét kiến trúc nghệ thuật và danh lam thắng cảnh. Đặc biệt, đình còn lưu giữ Sắc phong của vua Tự Đức. Trong những năm kháng chiến chống giặc ngoại xâm, đình Vĩnh Phước là nơi hoạt động cách mạng của địa phương.

Đặc biệt, trong thời kỳ công nghiệp hóa, đô thị hóa một cách nhanh chóng tại Miền Đông Nam Bộ, nhất là ở Bình Dương, đình Vĩnh Phước càng trở nên một điểm hiếm có về mặt kiến trúc cảnh quan, còn giữ được cái đẹp dân dã, cổ kính khá tiêu biểu cho đình làng miền quê Nam Bộ. Từ nhiều đời nay, đình Vĩnh Phước trở thành một điểm thờ cúng, phục vụ nhu cầu tín ngưỡng của nhân dân địa phương quanh đình. Đình Vĩnh Phước là một trong những ngôi đình hiếm hoi còn giữ lại được nét cổ kính xưa nguyên vẹn của nó cho tới ngày nay. Có thể nói ít có nơi nào ở miền Đông Nam Bộ hiện nay, cái đẹp hiền hòa, bình dị của một làng quê Việt Nam

đi.



